TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2026/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 03 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 76/2026/TLST- HNGĐ, ngày 23 tháng 02 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Mai Văn T**, sinh ngày 10/9/1995; Số CCCD: 095095003442; Ngày cấp: 12/8/2021. Địa chỉ: ấp NL2, xã NTL, tỉnh Cà Mau.

* Bị đơn: Chị **Bùi Thị C**, sinh ngày 10/8/2003; Số CCCD: 095303001792; Ngày cấp: 10/8/2003. Địa chỉ: ấp 8B, xã PH, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Văn T và chị Bùi Thị C;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Văn T và chị Bùi Thị C thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự thoả thuận giữa anh T và chị C thống nhất giao cháu Mai Quốc T, sinh ngày 31/01/2023 cho chị Bùi Thị C nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị C đồng ý nuôi cháu Mai Quốc T, sinh ngày 31/01/2023 và chị không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Tiếp tục giao cháu Mai Quốc T, sinh ngày 31/01/2023 cho chị Bùi Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Mai Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng anh có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh Mai Văn T và chị Bùi Thị C xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, anh Mai Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc anh Mai Văn T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0001788, ngày 23/02/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và anh T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 9 - Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Ninh Thạnh Lợi, tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quách Văn Quy